

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 02/VOCARIMEX/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Tổng công ty công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - CTCP (Vocarimex).

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (028) 38237981

Fax: (028) 38237983

E-mail: vocar@vocarimex.com.vn

Web: www.vocarimex.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300585984

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000799/2017/ATTP – CNĐK.

Ngày cấp: 22/8/2017 ; Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm – Bộ Y Tế.

II. Thông tin sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN.**

2. Thành phần: Dầu đậu nành tinh luyện.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Một năm kể từ ngày sản xuất (NSX và HSD được in trực tiếp trên nhãn sản phẩm).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói: phuy thép khối lượng tịnh 190 kg, túi nhựa flexi bag và xe bồn khối lượng tịnh 20 tấn hoặc theo nhu cầu của khách hàng.

4.2 Chất liệu bao bì: chất liệu bao bì dùng để chứa đựng sản phẩm dầu mè tinh luyện là túi nhựa flexibag tuân theo QCVN 12 – 1: 2011/BYT hoặc phuy thép mới, xe bồn bằng thép tuân theo QCVN 12 – 3: 2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: Nhà máy Dầu thực vật Vocar.

- Địa chỉ: 368 Khu phố 2, đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028. 62 623 023

Fax: 028. 38 730 886

- E-mail: nmv@vocarimex.com.vn

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp;
- QCVN 12-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bao bì và các vật liệu tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm;
- Các Quy định hiện hành về An toàn Thực phẩm của Bộ Y tế.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố. / 3

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2019



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Xuân Liễu

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
(VOCARIMEX)



MẪU NHÃN SẢN PHẨM DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN
CHỨA TRONG PHUY THÉP KHỐI LƯỢNG TỊNH 190 kg

DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN

Sản phẩm của:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN (VOCARIMEX)

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường. Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: NHÀ MÁY DẦU THỰC VẬT VOCAR.

Địa chỉ: Số 368, Khu phố 2, Đường Gò Ô Môi, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM.

Thành phần: Dầu đậu nành tinh luyện.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Axit béo tự do (tính theo axit Oleic): $\leq 0,25\%$

Chỉ số Iod (Wijs): ≥ 125 gIod/100g

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng làm nguyên liệu cho sản xuất chế biến thực phẩm công nghiệp.

Bảo quản nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

Không sử dụng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Khối lượng tịnh: 190 kg.

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng: một năm kể từ ngày sản xuất.

Số CB: 02/VOCARIMEX/2019

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
(VOCARIMEX)



**MÀU NHÃN SẢN PHẨM DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN
CHỨA TRONG TÚI FLEXI BAG KHỐI LƯỢNG TỊNH 20 tấn**

DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN

Sản phẩm của:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN (VOCARIMEX)

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường. Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: NHÀ MÁY DẦU THỰC VẬT VOCAR.

Địa chỉ: Số 368, Khu phố 2, Đường Gò Ô Môi, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM.

Thành phần: Dầu đậu nành tinh luyện.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Axit béo tự do (tính theo axit Oleic): $\leq 0,25 \%$

Chỉ số Iod (Wijs): $\geq 125 \text{ gIod/100g}$

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng làm nguyên liệu cho sản xuất chế biến thực phẩm công nghiệp.

Bảo quản nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

Không sử dụng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Khối lượng tịnh: 20 tấn.

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng: một năm kể từ ngày sản xuất.

Số CB: 02/VOCARIMEX/2019

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
(VOCARIMEX)



**MẪU NHÃN SẢN PHẨM DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN
CHỨA TRONG XE BỒN KHỐI LƯỢNG TỊNH 20 tấn**

DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN

Sản phẩm của:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN (VOCARIMEX)

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường. Đa Kao, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: NHÀ MÁY DẦU THỰC VẬT VOCAR.

Địa chỉ: Số 368, Khu phố 2, Đường Gò Ô Môi, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM.

Thành phần: Dầu đậu nành tinh luyện.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Axit béo tự do (tính theo axit Oleic): $\leq 0,25 \%$

Chỉ số Iod (Wijs): $\geq 125 \text{ gIod/100g}$

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Dùng làm nguyên liệu cho sản xuất chế biến thực phẩm công nghiệp.

Bảo quản nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

Không sử dụng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng.

Khối lượng tịnh: 20 tấn.

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng: một năm kể từ ngày sản xuất.

Số CB: 02/VOCARIMEX/2019



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH

CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN19011489
MM19014515

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 13/02/2019

Tên khách hàng/ Customer : TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP

Địa chỉ/ Address : 58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên mẫu/ Name of sample : DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN

Số lượng/ Quantity : 1

Tình trạng mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 26/01/2019

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 11/02/2019

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Acid béo tự do (FFA as Oleic)	%	0,039	TCVN 6127:2010 (ISO 660:2009) (*)
2	Chất không xà phòng hóa	%	0,593	CASE.NS.0101 (TCVN 10480 : 2014)
3	Chỉ số Iod	g Iod/100g	129	TCVN 6122:2015 (ISO 3961:2013)
4	Chỉ số khúc xạ ở 40°C		1,4672	CASE.NS.0020 (Refractometer RA-600) (*)
5	Chỉ số peroxide	meq/kg	0,392	TCVN 6121:2010 (ISO 3960:2007) (*)
6	Chỉ số xà phòng hóa	mg KOH/g	194	TCVN 6126:2015 (ISO 3657:2013)
7	Độ ẩm và chất bay hơi	%	0,05	TCVN 6120:2007 (ISO 662:1998) (*)

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH
[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[9] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218
[☎] (84.292) 3918219
[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmien trung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
8	Hàm lượng xà phòng	%	Không phát hiện MDL = 0,0015	AOCS Cc 17-95 (1993)
9	Tạp chất	%	< MQL = 0,01	CASE.NS.0102 (TCVN 6125:2010 (ISO 663:2007))
10	Tỷ khối (30°C/20°C)		0,91311 (30°C/20°C)	CASE.NS.0080 (Ref. Application of Density/Specific Gravity Meter DA- 505)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / Method Detection Limit.

MQL - Ngưỡng định lượng của phương pháp / Method Quantification Limit.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**



Th.S Nguyễn Hoàng Ngọc Hân

**TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



Trưởng Huỳnh Anh Vũ

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM

This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] **18001105**

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2.67-F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[📞] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmienntrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN19011489
MM19014515

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 13/02/2019

Tên khách hàng/ Customer : **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**
Địa chỉ/ Address : **58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Tên mẫu/ Name of sample : **DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN**
Số lượng/ Quantity : **1**
Tình trạng mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong bao bì kín**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **26/01/2019**
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **11/02/2019**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Coliforms	/ml	Không phát hiện	ISO 4831:2006 (*)
2	Escherichia coli	/ml	Không phát hiện	ISO 16649-3:2015 (*)
3	Salmonella	/25ml	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)
4	Staphylococcus aureus	/ml	Không phát hiện	ISO 6888-3:2003 (*)
5	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/ml	< 01	ISO 21527-2:2008(*)
6	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/ml	< 01	ISO 4833-1:2013 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

ThS. Lương Sơn Tùng

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Trương Huỳnh Anh Vũ

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP. HCM.

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH
[V] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
[T] 18001105
[F] (84.28) 3911 7216
[E] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[V] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
[T] (84.292) 3918216 - 217 - 218
[F] (84.292) 3918219
[E] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[V] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[T] (84.258) 246 5255
[F] (84.258) 246 5355
[E] vanphongmien trung@case.vn

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thù, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] **18001105**

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[📞] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmientrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN19011489
MM19014515

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 13/02/2019

Tên khách hàng/ Customer : TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCF

Địa chỉ/ Address : 58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐÀ KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên mẫu/ Name of sample : DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN

Số lượng/ Quantity : 1

Tình trạng mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 26/01/2019

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 11/02/2019

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Aflatoxin B ₁	µg/kg	Không phát hiện MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
2	Aflatoxin B ₁ , B ₂ , G ₁ , G ₂	µg/kg	Aflatoxin B ₁ : Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B ₂ : Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G ₁ : Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G ₂ : Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Th.S Nguyễn Hoàng Ngọc Hân

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Trương Huỳnh Anh Vũ

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[T] 18001105

[S] (84.28) 3911 7216

[E] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[9] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[T] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[S] (84.292) 3918219

[E] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[T] (84.258) 246 5255

[S] (84.258) 246 5355

[E] vanphongmien trung@case.vn

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] 18001105

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[📞] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmien trung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code
BN19011489
MM19014515

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMNM 02/3 – LBH 03
Ngày/Date : 13/02/2019

Tên khách hàng/ Customer : **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**
Địa chỉ/ Address : **58 NGUYỄN BÌNH KHIÊM - PHƯỜNG ĐA KAO - QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Tên mẫu/ Name of sample : **DẦU ĐẬU NÀNH TINH LUYỆN**
Số lượng/ Quantity : **1**
Tình trạng mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong bao bì kín**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **26/01/2019**
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **11/02/2019**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	As	mg/Kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0125 (Ref AOAC 986.15)
2	Pb	mg/Kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

MDL - Ngưỡng phát hiện của phương pháp / Method Detection Limit.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**

Th.S Nguyễn Hoàng Ngọc Hân

**TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



Trương Huỳnh Anh Vũ

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

☎ 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

☎ F267 - F268, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

☎ STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 246 5255
☎ (84.258) 246 5355
✉ vanphongmientrung@case.vn

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TPHCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] **18001105**

[📞] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[📍] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[📞] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[📞] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmientrung@case.vn